

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2022/HS-ST

Ngày: 18/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Dương Thị Thanh Thúy
2. Bà Trần Thị Ngọc Diễm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2022/TLST-HS ngày 27/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2022/QĐXXST-HS ngày 01/11/2022, đối với bị cáo:

Đỗ Thị Hồng L, sinh năm 1976 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số 32 cư xá V, Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: 549 Chợ C, phường Ô, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (nhà thuê); trình độ văn hóa: không biết chữ; nghề nghiệp: mua bán; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ (chết) và Đặng Thị X, sinh năm: 1951; chồng: sống chung như vợ chồng với Trần Anh Ng; con: có 01 người con sinh năm 1996; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt truy nã và tạm giữ từ ngày 06/8/2022, đến ngày 08/8/2022 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Phan Hồ Nh, sinh năm 1990; nơi cư trú: số 273, ấp B, xã Đ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. (có yêu cầu giải quyết vắng mặt)

2. Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1988; nơi cư trú: số 11A, khu phố B, Phường S, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1977; nơi cư trú: số 273B4, khu phố M, phường T, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt)

2. Võ Minh L, sinh năm 1990; nơi cư trú: số 328, ấp B, xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt)

3. Nguyễn Nhật T, sinh năm 1997; nơi cư trú: ấp M, xã T, huyện Mô Cày Bắc, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 27/12/2018, Đỗ Thị Hồng L, Đỗ Văn L, Trịnh Anh Ng và Đỗ Anh T đến quán cơm của chị Nguyễn Thị Cẩm T ở địa chỉ số 11A, Khu phố B, Phường S, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, cự cãi với chị T và chị Nguyễn Thị Thúy H. Sau đó đập phá tài sản nên chị H điện báo cho lực lượng Cảnh sát 113 Công an tỉnh Bến Tre đến giải quyết sự việc. Sau khi tiếp nhận tin báo, Trung tâm Cảnh sát 113 Công an tỉnh Bến Tre đã điều động Đại úy Nguyễn Minh Đ, Trung úy Phan Hồ Nh và Trung úy Võ Minh L sử dụng xe ô tô đặc chủng biển số 71A-002.58 đến hiện trường để giải quyết vụ việc. Trên đường đến hiện trường, thông qua bộ đàm của Công an phường S, thành phố Bến Tre lực lượng làm nhiệm vụ nhận được tin đối tượng Đỗ Tuấn A đã bỏ chạy về vòng xoay phường S nên Đại úy Đ và Trung úy L đuổi theo. Khi đến đường Trương Định thì phát hiện Đỗ Anh T đang chạy bộ nên ra hiệu lệnh yêu cầu dừng lại để làm rõ vụ việc thì Tuấn tiếp tục bỏ chạy. Thấy vậy, Đại úy Đ và Trung úy L chạy bộ đuổi theo, còn Trung úy Nh điều khiển xe ô tô theo sau. Đến trước nhà số 32A, đường Trương Định, khu phố Bình Khởi, phường 6, thành phố Bến Tre thì Trung úy Nh không chế được T. Lúc này L và ông Ng đến, thấy T bị khống chế, lập tức L có lời nói thô tục rồi xông vào dùng tay đánh nhiều cái vào người, giật áo và quật ngã Trung úy Nh xuống đường làm cho Trung úy Nh bị thương tích nhẹ. Sau đó, lực lượng Công an khống chế được L và đưa tất cả về trụ sở làm việc. Sau khi bị khởi tố, L đã bỏ trốn cho đến 21 giờ ngày 05/8/2022 L bị bắt theo quyết định truy nã.

Vật chứng thu giữ: 01 nút áo màu vàng; 01 ve hàm màu đỏ; 01 đôi dép màu vàng; 01 áo khoác ngoài đặc chủng của lực lượng Cảnh sát 113, màu xanh bị đứt 01 tích kết hợp cấp hàm (ve áo) trung úy bên trái; 01 áo trang phục Cảnh sát xuân hè ngắn tay bị đứt 01 cúc áo thứ 5 hướng từ dưới vạt áo lên.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 62-0219/TgT ngày 22/02/2019 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Bến Tre kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Sây sát da khuỷu trái khoảng 3,5cm đã lành sẹo mờ, kích thước 1,5cmx0,1cm; sây sát da vùng ngực kích thước 03cmx01cm; 02cmx01cm đã hết còn lại vết sạm da kích thước 2,5cmx1,5cm; 02cmx01cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 01%.

Quá trình điều tra, Đỗ Thị Hồng L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người chứng kiến, kết quả giám định và

các chứng cứ khác đã thu thập được. Anh Phan Hồ Nh không yêu cầu bị cáo L bồi thường.

Tại cáo trạng số 77/CT-VKSTPBT ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo Đỗ Thị Hồng L về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1, Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

01 nút áo màu vàng; 01 ve hàm màu đỏ; 01 đôi dép màu vàng; 01 áo khoác ngoài đặc chủng của lực lượng Cảnh sát 113, màu xanh bị đứt 01 tích kết hợp cấp hàm (ve áo) trung úy bên trái; 01 áo trang phục Cảnh sát xuân hè ngắn tay bị đứt 01 cúc áo thứ 5 hướng từ dưới vạt áo lên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

- Bị cáo khai nhận khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 27/12/2018, bị cáo có lời nói thô tục rồi xông vào dùng tay đánh nhiều cái vào người, giật áo và quật ngã Trung úy Phan Hồ Nh xuống đường làm cho Trung úy Nh bị thương tích nhẹ. Sau đó, lực lượng Công an khống chế được bị cáo và đưa về trụ sở làm việc. Sau khi bị khởi tố, bị cáo đã bỏ trốn cho đến 21 giờ ngày 05/8/2022 Lan bị bắt theo quyết định truy nã. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều

tra, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 27/12/2018, tại khu vực vỉa hè đường Trương Định thuộc khu phố Bình Khởi, phường 6, thành phố Bến Tre, mặc dù biết rõ các anh Nguyễn Minh Đ, Phan Hồ Nh và Võ Minh L đang thi hành công vụ nhưng Đỗ Thị Hồng L đã có hành vi dùng lời lẽ thô tục và xông vào dùng tay đánh nhiều cái vào người, giật áo và quật ngã anh Phan Hồ Nh thuộc lực lượng Cảnh sát 113 Công an tỉnh Bến Tre đang thi hành công vụ nhằm cản trở lực lượng Công an đang thực hiện công vụ, gây thương tích cho Trung úy Nh với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 01%.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết rõ bị hại đang thi hành công vụ nhưng bị cáo vẫn dùng lời lẽ thô tục và xông vào dùng tay đánh nhiều cái vào người, giật áo và quật ngã anh Phan Hồ Nh để cản trở bị hại thực hiện công vụ. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố các bị cáo về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã có hành vi chống đối, gây thương tích đối với người thi hành công vụ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, gây dư luận, bất bình trong xã hội cho quần chúng nhân dân.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” và “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Ghi nhận anh Phan Hồ Nh không yêu cầu bị cáo bồi thường đối với các tài sản của anh Nh bị hư hại và không yêu cầu xử lý về việc bị cáo gây thương tích cho anh Nh. Đối với 01 nút áo màu vàng; 01 ve hàm màu đỏ; 01 đôi dép màu vàng; 01 áo khoác ngoài đặc chủng của lực lượng Cảnh sát 113, màu xanh bị đứt 01 tích kết hợp cấp hàm (ve áo) trung úy bên trái; 01 áo trang phục Cảnh sát xuân hè ngắn tay bị đứt 01 cúc áo thứ 5 hướng từ dưới vạt áo lên là tài sản của anh Phan Hồ Nh nên trả lại cho anh Nhân.

[7] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều luật áp dụng và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với đề nghị xử lý vật chứng là không phù hợp nên không được chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định của Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Hồng L phạm tội “Chống người thi hành công vụ”;

1 Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Đỗ Thị Hồng L 06 (sáu) tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho anh Phan Hồ Nh: 01 nút áo màu vàng; 01 ve hàm màu đỏ; 01 đôi dép màu vàng; 01 áo khoác ngoài đặc chủng của lực lượng Cảnh sát 113, màu xanh bị đứt 01 tích kết hợp cấp hàm (ve áo) trung úy bên trái; 01 áo trang phục Cảnh sát xuân hè ngắn tay bị đứt 01 cúc áo thứ 5 hướng từ dưới vạt áo lên.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án thành phố Bến Tre đang quản lý)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Đỗ Thị Hồng L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Nhà tạm giữ CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND Phường H, Quận T, TP. HCM (1b);
- Bị cáo, NCQLNVLQ (3b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (21b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình